TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:13/2020/DS-ST
Ngày: 19/3/2020.
V/v tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI,TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Vũ Sơn.**

- Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông **Nguyễn Văn Hồng;**

2. Ông **Đặng Văn Tâm.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Lắm** là thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số**:** 441/2019/TLST- DS ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp: *"Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2020/QĐST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST – DS ngày 26/02/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lương Thị Hồng N, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp M L, xã MA , huyện CM, tỉnh An Giang, (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Võ Hữu N, sinh năm 1971; địa chỉ:ấp M H, thị trấn M L, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai, biên bản không hòa giải được và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lương Thị Hồng N trình bày: Vào ngày 10/6/2018 (al) bà cho ông N vay số tiền 20.000.000 đồng có làm biên nhận, hai bên thỏa thuận lãi suất 5% tháng, thỏa thuận 03 sẽ trả, mục đích vay làm vốn kinh doanh, sau đó ông N không trả vốn và cũng không đóng lãi, bà có đến nhà đòi Nều lần nhưng ông N vẫn không

trả. Nay bà yêu cầu ông N có N vụ trả cho bà số tiền vốn vay 20.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 26/9/2019 cho đến khi xét xử sơ thẩm.

Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ ông Võ Hữu N đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải nhưng ông không đến và cũng không gửi ý kiến cho Tòa án xem xét. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Võ Hữu N có nơi cư trú tạiấp M H, thị trấn M L, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Võ Hữu N được tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông N.

[2] Qua lời trình bày của bà N và các tài liệu chứng cứ cung cấp, qua quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định giữa bà N với ông N có thỏa thuận với nhau việc vay tiền. Vào ngày 10/6/2018 (al) ông N có vay tiền của bà N số tiền 20.000.000 đồng có làm biên nhận, hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, hẹn thời gian 03 tháng sẽ trả, nhưng sau đó ông N không đóng lãi và cũng không trả vốn cho đến nay. Xét thấy việc vay mượn giữa các bên được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, và phù hợp với Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Ông N không thực hiện N vụ thanh toán nợ khi bà N có yêu cầu thu hồi vốn làm thiệt thòi quyền lợi của bà. Trong quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa ông N vắng mặt và cũng không gửi ý kiến trình bày để Hội đồng xét xử xem xét, bà N xuất trình chứng cứ là biên nhận nợ giữa bà với ông N, do vậy bà N yêu cầu ông N có nghĩa vụ trả cho bà số tiền vốn vay 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị bà N, buộc ông N có N vụ trả cho bà N số tiền vay 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

[3] Về lãi suất: Tại phiên tòa bà N yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật trên số tiền 20.000.000 đồng cho đến ngày 19/3/2020 số tiền lãi được tính như sau:

Ngày 26/9/2019 đến ngày 19/3/2020 là 267 ngày x lãi suất 10%/năm = 1.483.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi ba ngàn đồng) .

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; ông Võ Hữu N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26, 35, 39, 144, 147, 228, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lương Thị Hồng N

- Buộc ông Võ Hữu N có nghĩa vụ trả cho bà Lương Thị Hồng N số tiền vốn vay 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), tiền lãi 1.483.000 đồng (một triệu bốn tám mươi ba ngàn đồng). Tổng cộng vốn và lãi là 21.483.000 đồng (hai mươi mốt triệu bốn trăm tám mươi ba ngàn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Võ Hữu N phải chịu án phí 1.074.000 đồng (một triệu không trăm bảy mươi bốn ngàn đồng).

- Bà Lương Thị Hồng N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007707 ngày 20/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đương sự có mặt tham gia phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Vũ Sơn

Nơi nhận**:**
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-Lưu.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Phước Công **Lê Văn Xuyên** **Châu Vũ Sơn**

Nơi nhận**:**
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Vũ Sơn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Xuyên – Ngô Văn Mừng **Dương Ngọc Trang**

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận**:**
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Kiệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG THỊ THIỆN LAI **LÝ VĂN THAO** **ĐẶNG VĂN KIỆT**